ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT TỈNH LẠNG SƠN

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2417 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn)

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
1.	Hoàng Thị Bích		1976	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Giám đốc Trung tâm	Cử nhân Luật
2.	Nguyễn Minh Chí	1985		Sở Tư pháp	Chánh Văn phòng Sở	Cử nhân Luật
3.	Lương Văn Chuyền	1988		Phòng Công chứng Số 1, Sở Tư pháp	Phó Trưởng phòng phụ trách - Phòng Công chứng Số 1	Cử nhân Luật
4.	Vi Ngọc Diệp		1985	Sở Tư pháp	Phó Trưởng phòng, phòng Nghiệp vụ I	Thạc sỹ Luật
5.	Dương Văn Điền	1974		Sở Tư pháp	Chuyên viên chính Phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
6.	Đinh Thị Thanh Hà		1989	Sở Tư pháp	Phó Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật
7.	Ngô Thị Ngọc Hà		1982	Trung tâm Dịch vụ Đấu giá tài sản, Sở Tư pháp	Giám đốc Trung tâm	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
8.	Hoàng Thị Hải		1993	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Trưởng phòng, phòng Hành chính - Tổng hợp	Thạc sỹ Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
9.	Nông Thị Thu Hiền		1988	Sở Tư pháp	Phó Chánh Văn phòng Sở	Cử nhân Luật
10.	Sầm Thị Hoa		1977	Sở Tư pháp	Chuyên viên chính phòng Nghiệp vụ I	Thạc sỹ Luật
11.	Dương Thị Quỳnh Hoa		1993	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Trợ giúp viên pháp lý	Cử nhân Luật
12.	Lương Thị Hoài		1990	Sở Tư pháp	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Hành chính
13.	Hoàng Văn Hoàn	1970		Sở Tư pháp	Phó Giám đốc Sở	Cử nhân Luật
14.	Nguyễn Thị Bích Huệ		1988	Sở Tư pháp	Chuyên viên Phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật
15.	Tô Thị Huệ		1990	Sở Tư pháp	Chuyên viên chính phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
16.	Nguyễn Thu Huệ		1995	Sở Tư pháp	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
17.	Hoàng Tô Minh Huyền		1987	Sở Tư pháp	Chuyên viên Văn phòng Sở	Cử nhân Luật
18.	Nguyễn Xuân Hưng	1976		Sở Tư pháp	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
19.	Lưu Thị Thu Hương		1977	Sở Tư pháp	Trưởng phòng, phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
20.	Chu Thị Hương		1990	Sở Tư pháp	Chuyên viên Văn phòng Sở	Cử nhân Luật
21.	Lương Thị Hương Lan		1978	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Phó Giám đốc Trung tâm	Cử nhân Luật
22.	Dương Công Luyện	1965		Sở Tư pháp	Trưởng phòng, Phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
23.	Vũ Hà My		1994	Sở Tư pháp	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật
24.	Ngô Thị Thanh Nga		1980	Phòng Công chứng số 1, Sở Tư pháp	Phó Trưởng phòng, Phòng Công chứng Số 1	Cử nhân Kinh tế, Cử nhân Luật
25.	Mai Xuân Thắng	1981		Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Trợ giúp viên pháp lý	Cử nhân Luật
26.	Chu Bích Thu		1979	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Trưởng Phòng Nghiệp vụ	Cử nhân Luật
27.	Vi Thị Thùy		1984	Sở Tư pháp	Phó trưởng phòng, phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật
28.	Hoàng Thị Thương		1990	Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước, Sở Tư pháp	Phó Giám đốc Trung tâm	Cử nhân Luật
29.	Nguyễn Huyền Trang		1989	Sở Tư pháp	Chuyên viên phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Luật
30.	Nông Thị Trang		1992	Trung tâm Trợ giúp pháp lý	Trợ giúp viên pháp lý	Cử nhân Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
				nhà nước, Sở Tư pháp		
31.	Âu Việt Bằng	1969		Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về tham nhũng, kinh tế, buôn lậu	Cử nhân
32.	Nguyễn Hùng Điệp	1977		Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy	Cử nhân
33.	Phương Thúc Định	1976		Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng Cảnh sát giao thông	Cử nhân
34.	Ngô Minh Đức	1985		Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng An ninh kinh tế	Thạc sỹ
35.	Liễu Thị Thu Hà		1973	Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng Quản lý xuất nhập cảnh	Cử nhân
36.	Hoàng Thảo Linh		1992	Công an tỉnh	Cán bộ phòng An ninh chính trị nội bộ	Cử nhân
37.	Nguyễn Trọng Nghĩa	1975		Công an tỉnh	Phó Chánh Văn phòng, Cơ quan Cảnh sát điều tra	Thạc sỹ
38.	Nguyễn Anh Quyền	1991		Công an tỉnh	Cán bộ phòng Cảnh sát phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ	Cử nhân
39.	Dương Thị Thanh Tâm		1977	Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng An ninh điều tra	Cử nhân
40.	Nguyễn Mai Thiện	1973		Công an tỉnh	Phó Trưởng phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã	Cử nhân

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
					hội	
41.	Trần Thọ Khanh	1978		Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh	Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra	Đại học Luật
42.	Đỗ Thanh Vĩnh	1981		Đảng uỷ Ủy ban nhân dân tỉnh	Phó Trưởng Ban Tổ chức	Đại học Luật
43.	Nguyễn Văn Hải	1975		Ban Tổ chức Tỉnh uỷ	Phó Trưởng ban	Cử nhân Luật
44.	Chu Tam Thức	1979		Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ	Trưởng phòng phòng Nghiệp vụ I	Cử nhân Chính trị
45.	Vũ Thúy Quỳnh		1985	Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy	Phó Trưởng phòng phụ trách Phòng Tuyên truyền, Báo chí - Xuất bản	Thạc sỹ Chính sách công
46.	Nguyễn Đức Trung	1978		Ban Nội chính Tỉnh ủy	Trưởng phòng Theo dõi công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực	Thạc sỹ Luật
47.	Phù Ánh Hồng		1998	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Chuyên viên Ban Công tác Đoàn và Thanh thiếu nhi	Đại học
48.	Lý Thị Hường		1984	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Chuyên viên Ban Công tác Nông dân	Đại học Sư phạm
49.	Lê Thị Thơm		1983	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh	Phó Trưởng ban Dân chủ, Giám sát và Phản biện xã hội	Đại học Luật
50.	Hoàng Ngọc Thúy		1981	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc	Phó Trưởng Ban Công tác	Thạc sỹ Quản

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
				Việt Nam tỉnh	Công đoàn	lý kinh tế
51.	Vy Thị Lê		1974	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ	Trưởng khoa Nhà nước và pháp luật	Thạc sỹ Quản lý Hành chính công
52.	Hà Minh Thảo		1977	Trường Chính trị Hoàng Văn Thụ	Phó Trưởng phòng Tổ chức, Hành chính, Thông tin, Tư liệu	Thạc sỹ Luật
53.	Chu Long Kiếm	1970		Tòa án nhân dân tỉnh	Chánh tòa Hình sự	Thạc sỹ Luật
54.	Vi Thế Cường	1984		Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh	Kiểm sát viên Trung cấp	Cử nhân Luật
55.	Lý Quốc Công	1986		Sở Giáo dục và Đào tạo	Chuyên viên phòng Hành chính - Tổng hợp	Thạc sỹ lý luận và phương pháp giảng dạy Tiếng Anh
56.	Mai Hồng Khánh		1983	Sở Giáo dục và Đào tạo	Phó Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp	Thạc sỹ lý luận giáo dục chính trị
57.	Hứa Văn Duyên	1978		Sở Dân tộc và Tôn giáo	Phó Chánh Văn phòng	Đại học Nông lâm
58.	Nguyễn Tiến Đạt	1971		Thuế tỉnh Lạng Sơn	Trưởng phòng Kiểm tra	Cử nhân Kinh tế
59.	Nguyễn Thị Thu Hà		1976	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên chính phòng Chăn nuôi, Thủy sản và Thú y	Thạc sỹ Thú y

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
60.	Lành Văn Hiếu	1988		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên Phòng Quản lý tài nguyên nước	Kỹ sư Kỹ thuật tài nguyên nước
61.	Nông Quốc Hưng	1978		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phó Trưởng phòng Quản lý đất đai	Thạc sỹ Quản lý đất đai
62.	Nông Thùy Nhung		1987	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Kiểm lâm viên chính, Phó Trưởng phòng, Chi cục Kiểm lâm	Thạc sỹ Quản lý kinh tế
63.	Triệu Hoàng Phương	1978		Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phó Trưởng phòng Trồng trọt và Bảo vệ thực vật	Kỹ sư Trồng trọt
64.	Đỗ Thu Hạnh		1978	Sở Khoa học và Công nghệ	Trưởng phòng Kế hoạch và Quản lý chuyên ngành	Thạc sỹ
65.	Nông Hà Thơ		1979	Sở Khoa học và Công nghệ	Trưởng phòng Quản lý Công nghệ và Tiêu chuẩn đo lường chất lượng	Thạc sỹ
66.	Hoàng Minh Tuyền	1984		Sở Khoa học và Công nghệ	Trưởng phòng Chuyển đổi số	Đại học
67.	Hoàng Kim Hoàn		1977	Sở Ngoại vụ	Chuyên viên phòng Lãnh sự - Quản lý biên giới	Thạc sỹ Kinh tế giáo dục và quản lý
68.	Hoàng Thu Hiền		1999	Sở Công Thương	Kiểm soát viên thị trường, Đội Quản lý thị trường số 6, Chi cục Quản lý thị trường	Cử nhân Luật

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
69.	Nguyễn Thị Thu Yến		1976	Sở Công Thương	Phó Chánh Văn phòng	Cử nhân Luật
70.	Lương Thị Hiệp		1975	Sở Y tế	Phó Trưởng phòng An toàn thực phẩm	Cử nhân
71.	Vũ Quang Khánh	1982		Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Phó Trưởng ban	Thạc sỹ Quản lý kinh tế
72.	Nguyễn Đức Khoa	1982		Chi cục Hải quan khu vực VI	Công chức phòng Nghiệp vụ Hải quan	Đại học chuyên ngành Luật
73.	Vũ Sơn Lâm	1992		Chi cục Hải quan khu vực VI	Công chức phòng Nghiệp vụ Hải quan	Thạc sỹ
74.	Đặng Quang Tiến	1981		Kho bạc Nhà nước khu vực VI	Trưởng phòng Nghiệp vụ 2	Thạc sỹ chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng
75.	Bùi Công Thành	1979		Chi cục Hải quan khu vực VI	Phó Đội trưởng Hải quan cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị	Đại học
76.	Hoàng Hoàng Yến		1989	Chi cục Hải quan khu vực VI	Công chức Hải quan cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị	Cử nhân Luật
77.	Đặng Văn Sơn	1977		Bảo hiểm xã hội tỉnh	Chuyên viên phòng Tổ chức - Hành chính	Thạc sỹ

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
78.	Vi Anh Thắng	1981		Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trưởng phòng Quản lý du lịch và thể thao	Cử nhân Luật kinh tế
79.	Trần Thanh Thùy		1994	Văn phòng UBND tỉnh	Chuyên viên Phòng Tổng hợp	Cử nhân Luật
80.	Hoàng Văn Tích	1983		Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh	Trưởng ban Bảo vệ an ninh, Phòng Chính trị	Cử nhân, Điều tra tội phạm
81.	Vũ Bá Thanh	1977		Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh	Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ	Chuyên ngành Biên phòng
82.	Cao Minh Tuấn	1974		Sở Nội vụ	Phó Giám đốc Sở	Thạc sỹ Quản lý kinh tế, Cử nhân Luật
83.	Lương Đức Thành	1979		Thanh tra tỉnh	Trưởng phòng Nghiệp vụ II	Cử nhân Luật
84.	Ngô Xuân Vỹ	1979		Thanh tra tỉnh	Trưởng phòng Nghiệp vụ I	Kỹ sư lâm nghiệp; Thạc sỹ Chính trị học
85.	Trần Văn Thảo	1983		Thi hành án dân sự tỉnh	Trưởng phòng Nghiệp vụ và tổ chức thi hành án	Cử nhân Luật
86.	Phạm Thị Thu Trang		1989	Sở Tài chính	Phó Chánh Văn phòng Sở	Thạc sỹ

STT	Họ và tên	Năm sinh		Đơn vị công tác	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
		Nam	Nữ			
87.	Lã Xuân Trường	1977		Sở Xây dựng	Phó Trạm trưởng Trạm Quản lý Vận tải cửa khẩu	Thạc sỹ Luật
88.	Nguyễn Thị Phương Thảo		1982	Thống kê tỉnh	Trưởng phòng Thống kê Tổng hợp	Cử nhân Kinh tế
89.	Hoàng Thanh Huyền		1983	Báo và Đài phát thanh truyền hình Lạng Sơn	Phó Trưởng phòng Phát thanh	Cử nhân Báo chí

Danh sách này ấn định 89 người./.